

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2025/HS-ST

Ngày: 29-12-2025

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – CẦN THƠ**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Kim Cương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1/ Ông Nguyễn T Phương

2/ Ông Huỳnh Ngọc Tấn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đoàn Thi Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Hoài Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2025/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Thị Út K**, sinh ngày: 01/01/1978 tại thành phố Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: A khóm B, phường C, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Nay là A khóm B, phường C, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1952 (chết) và bà Danh Thị T, sinh năm 1957; Con: 02 người, con lớn sinh năm 1995; con nhỏ sinh năm 2004. Tiền án; tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2025, đến ngày 05/01/2025 chuyển tạm giam để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**2. Đỗ Thị Tuyết M**, sinh ngày: 01/01/1977 tại huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng (nay là thành phố Cần Thơ); Tên gọi khác: Không có; Nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Sóc Trăng. Nay là ấp P, xã T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: Bán

vé số; trình độ văn hóa: không biết chữ; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn H, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1954; Chồng: Huỳnh Ngọc V, sinh năm 1979 (chết); Con: 04 người, nhỏ nhất sinh năm 2007, lớn nhất sinh năm 1999. Tiền án; tiền sự: Không.

Nhân thân: - Vào ngày 06 tháng 05 năm 2011, bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh, xử phạt 06 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 24/9/2014.

- Vào ngày 24 tháng 12 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 04 tháng tù, về Tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 24/9/2014.

- Vào ngày 06 tháng 7 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xử phạt 02 năm tù, về Tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 20 tháng 01 năm 2017.

- Ngày 29/8/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 29 tháng 8 năm 2018.

Bị bắt tạm giữ ngày 02/01/2025, đến ngày 05/01/2025 chuyển tạm giam để điều tra cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Võ Thị Kim L2, sinh ngày 01/01/1973. (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp M, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng.

2. H Rảnh M, sinh ngày 08/01/1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Buôn , xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/01/2025, bị cáo Nguyễn Thị Út K, điều khiển xe mô tô BKS: 83PT-492.70 chở bị cáo Đỗ Thị Tuyết M đến bệnh viện đa khoa thành phố Ngã Bảy thuộc khu vực V, phường Lái Hiếu, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang để thăm bệnh mẹ của Nguyễn Văn T đang điều trị bệnh. Khi đến bệnh viện thì cả hai bị cáo gửi xe và đi vào khu bắt số khám bệnh để lên lầu, lúc này bị cáo D nhìn thấy bà Võ Thị Kim L2 đang đứng ở khu khám bệnh và có để 01 cái bóp tiền trong túi áo khoác, lúc này bị cáo D nảy sinh ý định lấy trộm cái bóp nên nói nhỏ với bị cáo L: "Bà kia có cái bóp kia, tao che cho mày lấy", nói xong bị cáo D tiến lại gần bà L2 che chắn để bị cáo L dùng tay móc cái bóp trong túi áo khoác của bà L2. Khi lấy cái bóp xong cả hai bị cáo đi lên lầu 02 ngồi tại dãy ghế nhựa, lúc này

bị cáo L đưa bóp cho bị cáo D để kiểm tra thì thấy bên trong có 2.400.000đ (04 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ), bị cáo D lấy tiền đưa cho bị cáo L cất giữ, còn cái bóp thì bỏ lại dưới chân ghế. Sau đó, cả 02 đi cầu thang bộ xuống lầu thì nhìn thấy bà M đang bế 01 đứa bé và trên cổ đứa bé có đeo một sợi dây chuyền màu vàng, lúc này cả hai bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm sợi dây chuyền nên quay ngược trở lại, lúc này bị cáo L cố tình đi trước để cản đường cho bị cáo D đi phía sau dùng tay bứt đứt sợi dây chuyền trên cổ đứa bé, sau khi bị cáo D đã bứt đứt sợi dây chuyền thì đi nhanh qua mặt và ra hiệu cho bị cáo L biết, lúc này bị cáo L giả vờ đứng lại cho chị M đi ngang qua để đưa tay giữ lấy sợi dây chuyền, để sợi dây chuyền tự tuột ra theo đà di chuyển của bà M sau đó bị cáo L cất giấu sợi dây chuyền vào trong người.

Sau khi lấy được sợi dây chuyền thì cả hai bị cáo cùng nhau đi xuống cầu thang ra bên ngoài, trên đường đi bị cáo L đưa cho bị cáo D 1.200.000đ trong tổng số tiền 2.400.000đ vừa lấy trộm được (gồm 02 tờ tiền mệnh giá 500.000đ và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000đ). Khi đi đến khu vực giữ xe (bên ngoài khuôn viên khu vực khám bệnh) thì bị cáo L đưa cho bị cáo D sợi dây chuyền và đi đến băng ghế đá ngồi hút thuốc. Sau khi nhận được sợi dây chuyền thì bị cáo D gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T hẹn gặp, khoảng 10 phút sau thì T đến, lúc này bị cáo D nhờ T đi bán sợi dây chuyền, T đồng ý nên cầm sợi dây chuyền bỏ vào túi và dự định rời đi thì bị lực lượng công an phường Lái Hiếu, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang bắt quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên (BL: 10-18; 83-92).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 15/01/2025 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thành phố Ngã Bảy kết luận: Sợi dây chuyền vàng 15k dài 30cm, trọng lượng 1 chỉ 7 ly có giá trị 5.695.000đ. (BL 99-100).

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà hai bị cáo trộm cắp trong ngày 02/01/2025 là 8.095.000đ (Tám triệu không trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

*Vật chứng vụ án Cơ quan điều tra đã tạm giữ và xử lý như sau:*

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hậu Giang đã ra các Quyết định xử lý trả lại vật chứng, tài sản như sau:

Trả lại 01 (Một) cái bóp da màu hồng đậm có ba ngăn kéo, dây kéo màu vàng - trắng đầu dây kéo có hình trái tim và tiền Việt Nam 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) cho chủ sở hữu là bà Võ Thị Kim L2;

Trả lại 01 (một) sợi dây chuyền Kim L2oại vàng 15k cho chủ sở hữu là bà M;

Trả lại 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 83PT-492.70; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng - đen; Tiền Việt Nam 537.000đ (Năm trăm ba mươi bảy ngàn đồng) cho Trần Thị Bích Châu, sinh ngày: 22/07/1995, ĐKTT: Khu vực II, phường Ngã Bảy, TP. Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang là con ruột của bị cáo Nguyễn Thị Út K.

Trả lại 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màn hình cảm ứng màu đen có gắn sim số 0332.535.776; Tiền Việt Nam 90.000đ (Chín mươi ngàn đồng) cho Đỗ Thị Tuyết Trinh, sinh ngày: 01/06/2005, ĐKTT: Ấp Phước Lợi, xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng là con ruột của bị cáo Đỗ Thị Tuyết M.

Trả lại 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng gắn sim số 0763.858.992; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 83P3-709.52, Tiền Việt Nam 648.000đ (Sáu trăm bốn mươi tám ngàn đồng) cho Nguyễn Văn T.

Tại cáo trạng số 23/CT-VKS-TPNB ngày 22/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ) đã quyết định truy tố Nguyễn Thị Út K, Đỗ Thị Tuyết M có lý lịch và hành vi phạm tội nêu trên ra trước Toà án nhân dân thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là Toà án nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ) để xét xử về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Thị Út K, Đỗ Thị Tuyết M theo tội danh và điều luật như quyết định cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, Kiểm sát viên đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Út K với mức án bằng với thời gian tạm giữ, tạm giam tới 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2025.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đỗ Thị Tuyết M với mức án từ 15 đến 18 tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 02/01/2025.

Về vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cần Thơ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, bị hại Võ Thị Kim L2, M có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng này không cản trở cho việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã công bố, các bị cáo cho rằng việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, bị cáo chỉ yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt. Xét thấy, lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với nhau, đồng thời phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 06 giờ 30 phút ngày 02/01/2025 tại bệnh viện đa khoa thành phố Ngã Bảy thuộc khu vực V, phường Lái Hiếu, thành phố Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang (nay là khu vực 11, phường Ngã Bảy, thành phố Cần Thơ), hai bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M đã thực hiện liên tiếp 02 vụ trộm cắp tài sản nhằm mục đích bán kiếm tiền tiêu xài cá nhân với thủ đoạn lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, 02 bị cáo đã lén lút lấy trộm 01 (Một) cái bóp tiền bên trong có số tiền 2.400.000đ của bà Võ Thị Kim L2 và 01 (Một) sợi dây chuyền Kim L2 loại vàng 15k có giá trị 5.695.000đ, qua kết quả điều tra xác minh của cơ quan cảnh sát điều tra thì sợi dây chuyền trên đang đeo trên người cháu Châu Phú Quý

mới 13 tháng tuổi, bàM đang ẵm cháu bé trên tay thuộc quyền giám sát của bàM và cũng xác định được sợi dây chuyền trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của bàM. Tổng giá trị tài sản mà 02 bị cáo lấy trộm là 8.095.000đ (Tám triệu không trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-ĐGTS ngày 15/01/2025 của Hội đồng định giá tố tụng hình sự thành phố Ngã Bảy kết luận: Sợi dây chuyền vàng 15k dài 30cm, trọng lượng 1 chỉ 7 ly có giá trị 5.695.000đ.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà hai bị cáo trộm cắp trong ngày 02/01/2025 là 8.095.000đ (Tám triệu không trăm chín mươi lăm ngàn đồng).

[2.2] Về điều luật quy định tội danh và khung hình phạt: Tại Điều 173 về Tội Trộm cắp tài sản Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ **2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng** hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

[2.3] Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[2.4] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Cần Thơ) truy tố bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2.5] Đối với Nguyễn Văn T có hành vi nhận tài sản (sợi dây chuyền Kim L2oại màu vàng 15k) do bị cáo D và bị cáo L trộm cắp mà có để mang đi bán tuy nhiên T không biết rõ sợi dây chuyền là tài sản do phạm tội mà có, kết quả điều tra ghi nhận cả hai bị cáo D và Lan đều thừa nhận không nói rõ về nguồn gốc của sợi dây chuyền cho T biết và việc cả hai bị cáo thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác thì T cũng hoàn toàn không được thông báo từ trước do đó hành vi của Nguyễn Văn T không đủ yếu tố cấu thành tội "Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" được quy định tại Điều 323, Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi năm 2017.

[2.6] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến

an ninh trật tự tại địa phương, hành vi của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật.

Các bị cáo là người trưởng thành có khả năng lao động nhưng lại không lo chí thú làm ăn. Các bị cáo đã lợi dụng vào sự thiếu quản lý về tài sản của bị hại để trộm cắp tài sản nhằm mục đích tiêu xài cá nhân.

[2.7] Trong quá trình xem xét áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ phạm tội, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo. Đây là vụ án mang tính đồng phạm giản đơn.

- *Xét về vai trò của từng bị cáo:* Các bị cáo đều trực tiếp thực hiện hành vi phạm, trong đó bị cáo Đỗ Thị Tuyết M là người khởi xướng.

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên tình tiết được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- *Xét về nhân thân:* Đối với bị cáo Nguyễn Thị Út K có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, xét thời gian tạm giam của bị cáo đã gần 12 tháng, hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo đặt biệt khó khăn con gái bị cáo sắp sinh con không có người chăm sóc, bị cáo xin được sớm trở về gia đình để nuôi con gái và cháu ngoại. Xét thời gian tạm giam bị cáo đã dài, bị cáo nhân thân tốt, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thời gian tạm giam trên đã đủ để răn đe bị cáo nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng bằng với thời gian bị cáo đã tạm giữ, tạm giam để bị cáo sớm về gia đình và trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa nhằm thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo Út Lan.

Xét về nhân thân bị cáo Đỗ Thị Tuyết M có nhân thân xấu, bị cáo đã bốn lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản mặc dù đã được xoá án tích nhưng thể hiện tính chất xem thường pháp luật nên cần mức án cao hơn so với bị cáo L nhưng đồng thời vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục của pháp luật đối với bị cáo.

[2.8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[2.9] Về vật chứng: Không

[2.10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[2.11] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

### QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 268, Điều 269, Điều 328, Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M phạm tội **Trộm cắp tài sản**.

1. Điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Út K 11 (mười một) tháng 27 (hai mươi bảy ngày) tù bằng với thời gian tạm giữ, tạm giam. Trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Tuyết M 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 02/01/2025. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại tài sản không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo Nguyễn Thị Út K và Đỗ Thị Tuyết M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND TP. Cần thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- VKSND khu vực 13 – Cần Thơ;
- Công an TP. Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 13 - Cần Thơ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa****Huỳnh Kim Cương**